

Số: /TB-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

**Kết luận của đồng chí Vương Ngọc Hà - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại buổi làm việc về công tác đào tạo,
giáo dục nghề nghiệp, kết nối cung - cầu lao động
và định hướng giải quyết việc làm**

Ngày 14 tháng 11 năm 2025, đồng chí Vương Ngọc Hà - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì làm việc về công tác đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, kết nối cung - cầu lao động và định hướng giải quyết việc làm.

Dự buổi làm việc có đồng chí Vũ Thị Minh Hạnh – Phó Bí thư chuyên trách Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; lãnh đạo các sở, ngành: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Dân tộc và Tôn giáo, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Tỉnh đoàn thanh niên, Thống kê tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; đại diện các trường: Đại học Tân Trào, Cao đẳng Nghề kỹ thuật và Công nghệ Tuyên Quang, Cao đẳng Kỹ thuật và Công nghệ Hà Giang, Trung cấp Nghề Nội trú Bắc Quang, Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Tuyên Quang, Trung tâm Giáo dục thường xuyên Hà Giang, Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh, Trường Trung cấp Công nghệ Việt Nhật.

Sau khi nghe Báo cáo thực trạng và định hướng công tác phân luồng học sinh, tuyển sinh, đào tạo và giải quyết việc làm sau đào tạo trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2025–2030, các ý kiến thảo luận, thống nhất tại buổi làm việc, đồng chí Vương Ngọc Hà - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân kết luận và giao nhiệm vụ như sau:

1. Thời gian qua công tác đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, kết nối cung - cầu lao động và định hướng giải quyết việc làm có nhiều chuyển biến tích cực: Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) tiếp tục học trung học phổ thông (THPT) và tương đương đạt mức khá 70–74%; phân luồng sau THPT duy trì ổn định (48% vào đại học, cao đẳng), một số vùng thuận lợi đạt tỷ lệ học tiếp THPT trên 95%. Giáo dục đại học tăng trưởng ổn định, cơ cấu ngành tuyển sinh tương đối hợp lý¹. Tỷ lệ sinh viên học nghề có việc làm đúng chuyên ngành sau đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cao (đạt 87,9%).

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số tồn tại, hạn chế, khó khăn như:
(1) Công tác phân luồng chưa đồng đều giữa vùng miền, công tác hướng nghiệp

¹. Trường Đại học Tân Trào duy trì hơn 4.500 sinh viên; Phân hiệu Đại học Thái Nguyên thu hút trên 700 sinh viên trong năm học 2025–2026. Tỷ lệ tốt nghiệp cao, tỷ lệ có việc làm sau đào tạo của Trường Đại học Tân Trào đạt trên 90%. Cơ cấu ngành đào tạo phù hợp đặc thù vùng núi: sư phạm, kinh tế, công nghệ thông tin, dược, ngôn ngữ...

trong trường phổ thông ở một số nơi chưa được quan tâm đúng mức, hiệu quả chưa cao; **(2)** Giáo dục đại học còn một số ngành tuyển sinh thấp, sinh viên ra trường làm việc chưa đúng chuyên môn đào tạo; việc liên kết với doanh nghiệp chưa chặt chẽ, đồng bộ, thiếu cơ chế đặt hàng đào tạo; **(3)** Giáo dục nghề nghiệp giảm mạnh về quy mô; tỷ lệ tốt nghiệp của trung cấp chỉ đạt 53,9%; công tác dự báo nhu cầu nhân lực chưa sát với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; công tác điều tra việc làm sau tốt nghiệp chưa được quan tâm đúng mức; chính sách đào tạo quân nhân xuất ngũ còn chậm được thanh toán; **(4)** Công tác giải quyết việc làm còn thiếu ổn định, việc làm ở khu vực nông thôn còn mang tính mùa vụ, thu nhập thấp; **(5)** Hệ thống dữ liệu số về dạy nghề và lao động việc làm còn thiếu, chưa đồng bộ.

2. Để thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ phân luồng học sinh, tuyển sinh, đào tạo và giải quyết việc làm sau đào tạo trên địa bàn tỉnh, các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương cần tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện hiệu quả một số nhiệm vụ sau:

- Triển khai sớm công tác tuyên truyền hướng nghiệp cho học sinh cấp trung học cơ sở ngay từ lớp 6, lớp 7; tăng cường truyền thông chính sách về học nghề, lao động việc làm cho học sinh THCS tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn. Đổi mới truyền thông (video, fanpage, tư vấn theo cụm xã...), mở rộng hình thức tư vấn nghề nghiệp qua tham quan, trải nghiệm tại doanh nghiệp phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn.

- Quy hoạch lại mạng lưới ngành nghề đào tạo gắn với thực tiễn của tỉnh, ưu tiên đào tạo các nghề như: du lịch – dịch vụ, nông nghiệp công nghệ cao, kỹ thuật ô tô, vận hành thủy điện, công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Tập trung đầu tư cho cơ sở giáo dục nghề nghiệp trọng điểm về thiết bị và giáo viên. Thúc đẩy đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp, khu công nghiệp. Khuyến khích hợp tác quốc tế dạng ngắn hạn: trao đổi sinh viên, du học nghề, xuất khẩu lao động có kỹ năng.

- Nâng cao chất lượng đào tạo – kỹ năng mềm – kỹ năng số: Đổi mới phương pháp dạy học theo chuẩn nghề nghiệp; tăng thực hành, giảm lý thuyết. Bổ sung kỹ năng công nghệ thông tin, khởi nghiệp, chăm sóc khách hàng (đặc biệt ngành du lịch – dịch vụ). Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và đánh giá.

- Giải quyết việc làm: Chuyển từ “tự phát” sang “chuỗi liên kết”. Tổ chức sàn giao dịch việc làm định kỳ; tăng tuyển dụng trực tuyến cho học sinh vùng cao. Hỗ trợ học sinh, sinh viên thực tập tại các doanh nghiệp từ sớm để đảm bảo đầu ra bền vững.

- Tập trung hoàn thiện dữ liệu số về lao động việc làm, dự báo nhu cầu nhân lực phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; ưu tiên đầu tư trang thiết bị, bố trí giáo viên cho một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp còn thiếu.

3. Giao trách nhiệm

3.1. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông phối hợp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tư vấn về công tác phân luồng, hướng nghiệp, chính sách học nghề ... cho học sinh

THCS, THPT đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Hằng năm, tổng hợp số học sinh sau tốt nghiệp THCS không theo học THPT để có giải pháp liên kết với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp vận động học sinh theo học nghề nhằm từng bước tăng tỉ lệ lao động qua đào tạo;

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, các địa phương rà soát, thống kê số lao động có nhu cầu học nghề trên địa bàn; nhu cầu tuyển dụng, sử dụng lao động của các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ để đánh giá, tham mưu xây dựng kế hoạch đào tạo trong thời gian tiếp theo;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương tổng hợp vướng mắc trong lĩnh vực dạy nghề, giáo dục nghề nghiệp; nghiên cứu, đề xuất, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, đề xuất các Bộ ngành Trung ương điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách phù hợp nhằm giúp địa phương triển khai thực hiện hiệu quả công tác dạy nghề và giáo dục nghề nghiệp.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức kết nối giữa các cơ sở giáo dục phổ thông với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp có đủ năng lực để giới thiệu thông tin về nhu cầu tuyển sinh, tư vấn hướng nghiệp, đào tạo nghề.

3.2. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch tuyên truyền, đẩy mạnh đưa lao động của tỉnh làm việc trong nước và nước ngoài; phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh tỉnh Tuyên Quang tiếp tục triển khai hiệu quả chính sách tín dụng hỗ trợ giải quyết việc làm theo quy định của pháp luật;

- Tăng cường phối hợp với Sở Tài chính, Sở Công Thương tổ chức rà soát, đánh giá nhu cầu nhân lực của các khu, cụm công nghiệp và doanh nghiệp trên địa bàn;

- Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm nắm bắt nhu cầu tuyển dụng lao động của doanh nghiệp trong, ngoài tỉnh để lập cơ sở dữ liệu về việc làm trong quý I năm 2026; hỗ trợ kết nối thông tin giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp; tăng cường phối hợp tổ chức hội chợ việc làm tại các xã vùng khó khăn; tăng cường tổ chức các hoạt động dịch vụ việc làm trong cơ sở đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trên địa bàn nhằm nâng cao hiệu quả giới thiệu, giải quyết việc làm cho người học sau tốt nghiệp;

- Nghiên cứu tham mưu cho tỉnh có chính sách thu hút giảng viên có trình độ cao, giải quyết khó khăn vướng mắc về biên chế, đào tạo bồi dưỡng giảng viên, giáo viên cho khối đào tạo Đại học, Cao đẳng giáo dục nghề nghiệp ...ở nước ngoài để nâng cao chất lượng.

3.3. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh

- Phối hợp với các sở ngành liên quan triển khai thực hiện tốt chính sách đào tạo nghề cho quân nhân xuất ngũ, người cai nghiện ma túy và đối tượng chấp hành án phạt tù theo quy định.

- Công an tỉnh chỉ đạo Công an các xã, phường tăng cường tuyên truyền, cảnh báo về các phương thức, thủ đoạn hoạt động của các đối tượng lừa đảo tuyển dụng, giới thiệu việc làm,... để người dân hiểu, cảnh giác và phòng ngừa.

3.4. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc tham mưu, cân đối và bố trí nguồn kinh phí cho công tác giáo dục nghề nghiệp; lồng ghép mục tiêu phát triển nguồn nhân lực vào các kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

- Tham mưu giải quyết đề nghị của Trường Đại học Tân trào về bố trí kinh phí hỗ trợ cho sinh viên sư phạm theo Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm, trong năm 2025, đảm bảo theo quy định.

3.5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì trong công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc xác định nhu cầu đào tạo, xây dựng chương trình và tổ chức các hoạt động đào tạo nghề gắn với thực tiễn sản xuất nông nghiệp tại địa phương;

- Tăng cường lồng ghép nội dung đào tạo nghề nông nghiệp vào các chương trình, dự án của Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới; ưu tiên hỗ trợ đào tạo, chuyển giao kỹ thuật sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt cho lao động nông thôn, góp phần nâng cao thu nhập và phát triển kinh tế bền vững ở địa phương.

3.6. Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc triển khai các hoạt động đào tạo nghề, hướng nghiệp và phát triển kỹ năng nghề cho thanh niên, học sinh người dân tộc thiểu số;

- Lồng ghép các chỉ tiêu, nhiệm vụ về giáo dục nghề nghiệp vào các dự án, tiểu dự án thuộc chương trình; ưu tiên chính sách hỗ trợ người học vùng đặc biệt khó khăn, tạo điều kiện cho người dân tộc thiểu số được học nghề, nâng cao trình độ, tham gia lao động có kỹ năng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững vùng miền núi.

3.7. Trường Cao đẳng Nghề kỹ thuật và Công nghệ Tuyên Quang, Cao đẳng Kỹ thuật và Công nghệ Hà Giang, xây dựng phương án nhân sự, cơ sở vật chất, chương trình đào tạo và chuẩn bị các điều kiện, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc khi sáp nhập; xây dựng kế hoạch đào tạo đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và khu vực, tập trung nguồn lực ...theo hướng ưu tiên đào tạo nghề chất lượng cao.

3.8. Đề nghị các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh: Tiếp tục đồng hành, hợp tác với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong công tác đào tạo, tuyển dụng, và sử dụng lao động có tay nghề. Định kỳ cung cấp thông tin về nhu cầu tuyển dụng và kỹ năng nghề nghiệp cần thiết để cơ sở đào tạo điều chỉnh nội dung, chương trình đào tạo sát với thực tế sản xuất.

3.9. Ủy ban nhân dân xã, phường tăng cường công tác tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp, khuyến khích thanh niên tham gia học nghề, học tập suốt đời. Phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong việc triển khai đào tạo nghề ngắn hạn, gắn với nhu cầu sản xuất, dịch vụ và phát triển kinh tế địa phương.

Trên đây là ý kiến chỉ đạo và giao nhiệm vụ của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; các ngành, cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các Hội Doanh nghiệp của tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Vnptioffice;
- Lưu: VT, VHXH.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Phạm Đức Trung